

Bản án số: 13/2017/DS-PT

Ngày 29-8-2017

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Quân

Các Thẩm phán: Ông Vũ Dũng

Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Hà Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2017/TLPT-DS ngày 10 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/DS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái bị nguyên đơn và bị đơn kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 30/2017/QĐ-PT ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1937

Địa chỉ: Thôn 13, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 13, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1954

2. Ông Đỗ Việt D, sinh năm 1956

3. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1958

4. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Thôn 13, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái.

5. Ông Nguyễn Phương Tr, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn 14, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái.

(Những người làm chứng đều có mặt tại phiên tòa)

- *Người kháng cáo:*

Ông Nguyễn Văn S là nguyên đơn và ông Trần Văn T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 14-11-2016 và các bản tự khai, nguyên đơn ông Nguyễn Văn S trình bày: Ngày 15-01-2013, khi ông S đang đào đất khơi mương lấy nước về ruộng của gia đình tại thôn 13, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái để chuẩn bị cho việc trồng cây (Việc ông S đào đất, khơi mương đã xin phép Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ, huyện T và được UBND xã cho phép đã cử cán bộ địa chính xã hướng dẫn để làm). Khi ông S đang làm thì xảy ra mâu thuẫn với anh Trần Văn T, anh T đã xông xuống ruộng giằng cái giành và đánh, đâm vào mặt ông S làm ông S bị ngã ngửa ra đằng sau, gây tổn hại về sức khỏe là gãy một chiếc răng, dập lợi phải điều trị tại Trạm xá xã Đ. Khi xảy ra xô xát, có một số người chứng kiến gồm ông Phạm Văn Th, ông Đỗ Việt D ngoài ra còn có con dâu ông S là chị Lưu Hải H. Những người trên đều trú tại thôn 13, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái. Sau đó, ông S có biết là ông Nguyễn Phương Tr trú tại thôn 14, xã Đ cũng nhìn thấy sự việc. UBND xã Đ đã tiến hành hòa giải nhưng ông S không đồng ý với kết quả hòa giải tại UBND xã Đ. Nay ông S làm đơn khởi kiện yêu cầu ông T phải bồi thường những khoản tiền sau:

- Tiền thuốc: 130.000 đồng;

- Tiền tổn thương do bị gãy một chiếc răng là 1.500.000 đồng;

- Tiền tổn thất thu nhập là 3.000.000 đồng.
- Trị giá đôi quang gánh và 03 chiếc giành là 80.000 đồng

Tại phiên tòa sơ thẩm ông S rút yêu cầu bồi thường về tài sản là đôi quang gánh và chiếc giành bị gãy trị giá 80.000 đồng. Số tiền còn lại ông S yêu cầu bồi thường là 4.630.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng chẵn).

Tại các bản tự khai và tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, bị đơn ông Trần Văn T trình bày: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S, việc ông S cho rằng ông T đánh, đâm ông S gây tổn hại về sức khỏe là vu khống vì giữa ông S và ông T không hề xảy ra xô xát.

Sự việc xảy ra vào ngày 15-01-2013, do ông T ở trong tiểu ban xây dựng làm đường giao thông nông thôn đi vận động nhân dân hiến đất làm đường. Ông T đi vận động và kiểm tra cùng anh Đinh Văn P công an viên xã Đ, khi đi qua bờ ruộng thôn 13 nơi ông S đang đào mương lấy đất thì thấy ông S đang đào vào đất của con đường bê tông đang thi công nên ông T có ngăn ông S. Tuy nhiên, ông S vẫn cố ý đào, sau đó khi thấy anh P đến gần thì ông S cầm giành bỏ chạy và bị vấp ngã ở bờ ruộng. Ông T khẳng định không đâm ông S nên không chấp nhận bồi thường cho ông S; không có việc ông Tr là người làm chứng có mặt tại hiện trường thấy ông T giằng co với ông S khiến ông S bị ngã. Ông T công nhận giữa ông T và ông S có giằng co nhau cái giành của thợ thổ chuyên đánh đất ở phía chân ta luy đường tiếp giáp với ruộng của ông Trần Văn M, sau đó ông S tự bê giành chạy và ngã ở bờ ruộng nhà ông M.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/DS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái đã áp dụng:

Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 590, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 184, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 24; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe của ông Nguyễn Văn S bị anh Trần Văn T xâm phạm. Buộc anh T phải có trách nhiệm bồi thường cho ông S số tiền 930.000 đồng (Chín trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, lãi suất chậm thi hành án, quyền về thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 10-6-2017, bị đơn ông Trần Văn T có đơn kháng cáo không đồng ý với toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/DS-ST ngày 30-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái và cho rằng ông không đánh ông S và không có trách nhiệm phải bồi thường.

Ngày 12-6-2017, nguyên đơn ông Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo không đồng ý với toàn bộ nội dung của bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/DS-ST ngày 30-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xem xét lại các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn S giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo;

Bị đơn ông Trần Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến quá trình xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn T sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn S yêu cầu ông Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Về án phí ông Trần Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm; ông Nguyễn Văn S được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến trình bày, tranh luận của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện T đã xác định đúng quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm) theo khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân; đồng thời xác định đúng, đủ người tham gia tố tụng trong vụ án.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Tòa án nhân dân huyện T nhận đơn khởi kiện và thụ lý vụ án dân sự là ngày 16-01-2017, do đó thời hiệu khởi kiện được áp dụng theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 (điểm d khoản 1 Điều 688); theo quy định tại Điều 588 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại là 03 năm kể từ ngày người có quyền biết quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm. Do sự việc phát sinh tranh chấp xảy ra ngày 15-01-2013 nên đến ngày nộp đơn khởi kiện thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Tuy nhiên, do các bên đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện nên việc Tòa án nhân dân huyện T vẫn giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về pháp luật áp dụng: Do sự việc là căn cứ phát sinh nghĩa vụ bồi thường thiệt hại xảy ra từ ngày 15-01-2013, mà các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng không phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết là không chính xác; trong vụ án này cần phải áp dụng quy định tại các Điều 604, 605, 609 Bộ luật Dân sự năm 2005 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để giải quyết mới đảm bảo đúng pháp luật.

[4] Về nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm và kháng cáo của các đương sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Ông Nguyễn Văn S khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe vì cho rằng ông Trần Văn T đã có hành vi đâm vào mặt, vào mồm ông S làm cho ông S bị dập lợi và gãy răng số 5. Chứng kiến sự việc ông T đánh ông S có con dâu ông S là Lưu Hải H, ông Đỗ Việt D - thôn đội trưởng, ông Phạm Văn Th - bí thư chi bộ, ông Đinh Văn P - công an viên điều cư trú thôn 13, xã Đ, huyện T; ngoài ra còn có ông Nguyễn Phương Tr cư trú thôn 14, xã Đ, huyện T là người đi ngang qua chứng kiến sự việc; chứng cứ chứng minh cho thiệt hại là bảng kê chi phí khám chữa bệnh tại trạm y tế xã ngày 15-01-2013 và ngày 24-01-2013. Số tiền ông S yêu cầu bồi thường là 4.630.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Văn T không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S vì cho rằng không được đâm ông S; sự việc xảy ra vào chiều 15-01-2013, khi được chị Nguyễn Thị B đến gọi nói ra xem ông S đang cuốc đất ở đường bê tông, ông

T ra nhắc nhở và thu đôi quang gánh của ông S để trên đường bê tông, ông S chạy theo giằng lại nhưng không được và bị ngã ra đường. Sau đó ông S về nhà lấy chiếc gánh khác và tiếp tục cùng chị Lưu Hải H đào hót đất ở đường để đổ vào ruộng, khi được ông T nhắc nhở chị H đã nghe không xúc đất nữa, còn ông S vẫn cố tình làm. Ông T yêu cầu ông Đinh Văn P - công an viên đến thu chiếc gánh thì ông S bê gánh chạy và trượt chân ngã tại bờ ruộng, chứ không có ai xuống ruộng xô sát, giằng co với ông S cả.

Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T nhận định việc ông Nguyễn Văn S bị gãy một chiếc răng hàm trên là xuất phát từ việc giằng co giữa ông S và ông Trần Văn T nên buộc ông T phải bồi thường cho ông S số tiền là 930.000 đồng.

Xét thấy, trong vụ án này từ khi xảy ra vụ việc ngày 15-01-2013, quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông S khởi kiện cho rằng ông T đã có hành vi đâm vào mặt ông S một quả dẫn đến hậu quả ông S bị gãy răng hàm trên và dập lợi. Quá trình giải quyết vụ việc UBND xã Đ đã tiến hành lập biên bản vụ việc, tiến hành xác minh đối với 12 người liên quan hoặc biết về sự việc; tổ chức đối thoại về nội dung tố cáo của ông Nguyễn Văn S và tại Kết luận số 01/KL-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2013 của Chủ tịch UBND xã Đ đã kết luận không có đủ căn cứ để xác định ông T đã có hành vi đánh ông S như tố cáo của ông S. Sau khi có kết luận của Chủ tịch UBND xã ông S tiếp tục có khiếu nại đến Huyện ủy Y và gửi đơn đề nghị đến Công an tỉnh và công an huyện T, tại Thông báo trả lời đơn số 01/TB ngày 16 tháng 01 năm 2014 công an Huyện T đã nhận xét và kết luận việc ông Nguyễn Văn S tố cáo ông Trần Văn T đâm ông S dẫn đến gãy răng là hoàn toàn sai sự thật và không có căn cứ; trình tự giải quyết vụ việc của Ban công an xã Đ và kết luận của Chủ tịch UBND xã là đúng quy trình và quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông S vẫn thừa nhận vào sáng 15-01-2013 ông có đến Trạm y tế xã Đ để khám răng và ông Đặng Xuân V là người khám có nói rằng của ông bị lung lay, hẹn chiều đến nhổ nhưng ông cho rằng răng còn chắc và chiếc răng bị ông T đâm gãy là chiếc răng này. Người làm chứng ông Nguyễn Phương Tr khai khẳng định không nhìn thấy ông T đâm ông S; những người làm chứng gồm ông Phạm Văn Th, ông Đỗ Việt D, bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị Nh trong văn bản gửi Tòa án và tại phiên tòa đều xác định ông T không đâm ông S. Đối với chị Lưu Hải H quá trình giải quyết tại Tòa án cấp sơ thẩm, đã được triệu tập nhưng từ chối không đến Tòa án.

Như vậy, với các căn cứ nêu trên là không cơ sở để xác định ông Trần Văn T có hành vi đâm ông Nguyễn Văn S vào chiều ngày 15-01-2013 làm cho ông S bị thiệt hại gãy răng, dập lợi như yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S. Nên ông Trần Văn T không có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn S. Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định buộc ông Trần Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn S số tiền 930.000 đồng là không đúng pháp luật. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của ông Trần Văn T sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S.

Về ý kiến và kháng cáo của ông Trần Văn T yêu cầu ông S bồi thường danh dự, uy tín, ngày công lao động trong những ngày phải chấp hành thông báo của Tòa án. Theo quy định tại khoản 2 Điều 200 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây không phải là yêu cầu phản tố của bị đơn, do đó Tòa án nhân dân huyện T không thụ lý và giải quyết yêu cầu của ông T là đúng quy định của pháp luật.

Do không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S nên kháng cáo của ông S về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe cũng không được chấp nhận; Đối với kháng cáo của ông Nguyễn Văn S về yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản là đôi quang gánh và 03 chiếc giành, tại phiên tòa sơ thẩm ông S đã rút yêu cầu và Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí:

Kháng cáo của ông Trần Văn T được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm nên ông T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai thu tiền số AA/2013/05686 ngày 29-6-2017.

Ông Nguyễn Văn S là người yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147; Điều 148; khoản 2 Điều 184; khoản 2 Điều 308; khoản 1 Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 149; Điều 588; điểm d khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 604; Điều 605; Điều 609 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng

một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn S; chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Trần Văn T. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/DS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái như sau:

1.1. Không chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn S về việc yêu cầu ông Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

1.2. Ông Nguyễn Văn S được miễn án phí dân sự sơ thẩm; ông Trần Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

2.1. Bị đơn ông Trần Văn T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2013/05686 ngày 29-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái.

2.2. Nguyên đơn ông Nguyễn Văn S được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP; TA../.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Phạm Hồng Quân